

Sư huý Linh Hựu, họ Triệu, quê ở Trường Khê, Phước Châu. Năm 15 tuổi theo Luật Sư Pháp thường ở chùa Kiến thiện cạo tóc xuất gia. Sư thường nghiên cứu giáo lý Đại thừa, Tiểu thừa ở chùa Long Hưng, Hàng Châu. Năm 23 tuổi, Sư đến Giang Tây tham vấn Bá Trượng. Bá Trượng vừa thấy liền cho vào thất. Trong số chúng tham học Sư là người đứng đầu.

Một hôm, đang đứng hầu, Bá Trượng hỏi:

_ Ai?

Sư thưa:

_ Con.

Bá trượng bảo:

_ Người vạch trong lò xem có lửa chằng?

Sư vạch xong thưa:

_ Không lửa.

Bá Trượng đứng dậy, đích thân đến vạch sâu trong lò được chút lửa, đưa lên để dạy Sư:

_ Người nói không, vậy cái này là gì?

Sư do đây phát ngộ, lễ tạ trình bày chỗ giải ngộ của mình. Bá Trượng bảo:

_ Đây là con đường rẽ tạm thời. Kinh nói :”Muốn biết nghĩa Phật tánh phải biết thời tiết nhân duyên.” Thời tiết đã đến, như mê chợt ngộ, như quên được nhớ, mới tỉnh vật của mình chẳng từ nơi khác mà được. Cho nên Tổ Sư nói:” Ngộ rồi đồng chưa ngộ, không tâm cũng không pháp”. Chỉ là không tâm hư vọng phàm Thánh... Xưa nay tâm pháp vốn tự đầy đủ, nay người đã được như vậy, tự khéo giữ gìn.

Hôm sau, Sư cùng Bá Trượng vào núi làm việc, Bá Trượng hỏi:

_ Dem được lửa đến chằng?

Sư thưa:

_ Đem được.

_ Ở chỗ nào?

Sư cầm một cây củi thối hai cái, đem trao cho Bá Trượng. Bá trượng bảo:

_ Như trùn đục cây.

Kính Sơn Cảo nói:

_ Nếu Bá Trượng không nói câu sau, sẽ bị Điển toạ lừa .

Lúc ấy Sư làm Điển toạ, Tư Mã Đầu Đà nêu câu thoại:“ Dã hồ” hỏi Sư:

_ Câu thoại ấy là như thế nào?

Sư lấy tay rung cánh cửa ba lần.

Tư Mã nói:

_ Quá thô thay!

Sư nói:

_ Phật Pháp nói cái gì là thô tế!

Một hôm Tư Mã từ Hồ Nam đến thưa với Bá Trượng:

_ Vừa ở Hồ Nam tìm được ngọn núi tên Đại Qui, là chỗ ở của một ngàn năm trăm thiện tri thức.

Bá Trượng hỏi:

_ Lão tăng trụ được chăng?

_ Không phải chỗ ở của Hoà thượng.

_ Sao vậy?

_ Hoà thượng là người xương, núi kia là núi thịt, dù có ở đó chúng chẳng đầy một ngàn.

_ Trong chúng của ta có người nào được chăng?

_ Đợi đến xem.

Khi ấy Hoa Lâm Giác làm Đệ nhất toạ, Bá trượng sai thị giả mời đến, hỏi :

_ Người này thế nào?

Tư Mã mời Hoa Lâm tăng hắng một tiếng và đi vài bước. Tư Mã nói:”Không được”.

Bá Trượng sai thị giả gọi Sư, lúc ấy Sư đang làm Điển toạ, Tư Mã vừa thấy, bèn nói:”Đây chính là chủ của Qui Sơn vậy”.

Đêm ấy Bá trượng gọi Sư vào thất dặn:

_ Ta hóa duyên ở đây, thắng cảnh Qui Sơn người nên ở đó để nối tiếp tông ta và rộng độ kẻ hậu học.

Hoa lâm nghe thế, hỏi:

_ Con là thượng thủ, sau Linh Hựu được trụ trì ?

Bá trượng bảo:

_ Nếu ở trước chúng nói được một câu xuất cách, ta sẽ cho trụ trì .

Bá Trượng liền chỉ tịnh bình, Hỏi:

_ Không được gọi là tịnh bình, người gọi là gì?

Hoa Lâm thưa:

_ Không thể gọi là cây lủng vậy.

Bá Trượng bèn hỏi Sư, Sư đập nhào tịnh bình rồi đi ra.

Bá Trượng cười bảo:

_ Đệ nhất tọa thối lui núi rồi.

Sư bèn ra đi. Non Qui cao vót, vắng vẻ không có bóng người, là nơi cạp sói tụ hội. Hàng ngày Sư lượm trái để làm thức ăn nuôi sống

Trải qua bảy năm, bặt tăm không ai lai vãng. Sư tự nghĩ : Ta vốn đến đây trụ trì, vì lợi ích cho mọi người mà không ai đến, làm sao tế độ? Sư liền bỏ am định tìm nơi khác, bèn đi lần xuống chân núi, thấy cạp sói ngang dọc giữa đường, Sư nói :

_ Bọn thú các người không nên chặn đường ta, nếu ta có duyên ở núi này, các người hãy đi nơi khác; Nếu ta vô duyên, các người cứ ăn thịt ta đi.

Nói xong , chúng bỏ đi tứ tán. Sư quay trở lại am.

Chưa đầy một năm, Thượng tọa An (tức Lại An) cùng vài vị tăng từ nơi Bá Trượng đến để phụ tá Sư . An nói :

_ Con sẽ làm Điện tọa cho Hòa thượng , đơi số tăng đến năm trăm chúng rồi sẽ giải việc .

Từ đó về sau, người dân dưới núi dần dần biết đến, họ cùng nhau cất cho Sư một ngôi chùa. Liên Soái Lý Cảnh Nhượng tâu vua xin ban hiệu chùa, vua ban hiệu là ” Đồng Khánh”. Tướng quốc Bùi Công thường đến thưa hỏi nghĩa lý huyền ảo. Từ đó, thiên hạ kéo đến học thiền đông đảo. Có Thiền Sư Ngưỡng Sơn Tịch là người đặc pháp đứng đầu, nên được tôn xưng là Qui Ngưỡng Tông.



Sư thượng đường:

_ Phàm tâm của người học đạo phải chân thật không giả dối, không tâm lừa gạt sau lưng trước mặt. Trong tất cả giờ thấy nghe bình thường không có chiều uốn, cũng không phải nhắm mắt bịt tai, chỉ lòng không theo vật là được. Từ trước chư Thánh chỉ nói lỗi lầm bên nhỏ. Nếu không như thế thì bao nhiêu việc ác tình kiến sẽ nhóm hợp. Ví như nước mùa Thu lóng đứng trong lặng không động, không ngại gọi họ là đạo nhân, cũng gọi là người vô sự.

Khi ấy, có vị tăng hỏi;

_ Người được đốn ngộ lại có tu chăng?

Sư đáp:

_ Nếu thật ngộ được gốc thì họ tự biết, tu và không tu là lời nói hai đầu. Ngày nay có người mới phát tâm tuy từ duyên được một niệm đốn ngộ chân lý nơi mình, nhưng vẫn còn tập khí nhiều kiếp từ vô thủy chưa được chóng sạch, nên dạy họ trừ sạch dòng nghiệp thức hiện tại, tức là tu vậy, không thể có một pháp nào khác dạy họ tu hành hướng đến. Từ nghe nhập được lý, nghe và lý sâu mâu, tâm tự tròn sáng, không ở chỗ mê lầm, dù có trăm ngàn diệu nghĩa thẳng trâm, họ vẫn được ngồi yên mặc áo, tự biết tạo kế sống mới được. Nói tóm lại:” Chỗ lý chân thật không nhận một mảy bụi, trong cửa muôn hạnh không bỏ một pháp”. (Tắc thật tế lý địa bất thọ nhất trần, vạn sự môn trung bất xả nhất pháp). Nếu được vậy, tự mình cầm đao thẳng vào, lòng phàm Thánh sạch hết, bày lộ chơn thường, lý sự không hai, tức Phật như như.



Đặng Ấn Phong đến Qui Sơn, liền vào tăng đường cỡi y bát để trên Bản đầu. Sư nghe Sư thúc đến, đầy đủ oai nghi vào tăng đường chào. Đặng Ấn Phong thấy Sư đến bèn làm thế nằm. Sư bèn trở về phương trượng, Ấn Phong ngồi dậy ra đi. Giây lâu, Sư hỏi thị giả:

_ Sư thúc còn đó chăng?

_ Đã đi.

_ Khi đi có nói lời gì chăng?

_ Không nói một lời.

_ Chớ bảo không nói một lời, tiếng kia vang như sấm.



Vân Nham đến , Sư hỏi:

_ Được nghe Trưởng lão ở Dục Sơn làm sư tử múa phải chăng?

Vân Nham đáp:

_ Phải.

_ Múa mãi hay có khi nghỉ?

_ Ứng múa thì múa, ứng nghỉ thì nghỉ.

_ Khi nghỉ sư tử ở chỗ nào?

_ Nghỉ, nghỉ.

Pháp Xương Ngô nói:

_ Hay nhỉ! Một trưởng sư tử chỉ là có đầu mà không đuôi. Ta đương thời nếu gặp Qui Sơn nói:” Khi nghỉ, sư tử ở chỗ nào?” Liền đó phóng sư tử ra ngồi xồm, dù cho Qui Sơn ẩn thân không lối.



Sư hỏi Vân Nham:

_ Bồ- đề lấy gì làm tòa?

Vân Nham đáp:

_ Lấy vô vi làm tòa.

Vân Nham hỏi lại Sư, Sư đáp:

_ Lấy các pháp không làm tòa.

Sư lại hỏi Đạo Ngô. Đạo Ngô đáp:

_ Ngồi thì cho y ngồi, nằm thì cho y nằm, có một người không ngồi không nằm, nói mau! Nói mau!



Sư hỏi Vân Nham:

_ Đã lâu nghe huynh ở Dục Sơn phải chăng?

Vân Nham đáp:

_ Phải.

_ Thế nào là tướng Đại nhưn Dục Sơn?

_ Sau khi Niết-bàn mới có.

_ Thế nào là sau khi Niết-bàn mới có?

_ Nước rưới không dính .

Vân Nham hỏi lại Sư :

- _ Thế nào là tướng Đại nhưn Bá Trượng?
- _ Chững chạc vôi vọi, sáng suốt rực rỡ, trước tiếng không có tiếng, sau sắc không có sắc, con muỗi đậu bên trâu sắt, không có chỗ cho nó cắm mỏ.



Sư hỏi Đạo Ngô:

- _ Từ chỗ nào đến?

Đạo Ngô đáp:

- _ Từ chỗ thăm bệnh đến .
- _ Có mấy người bệnh ?
- _ Có người bệnh, có người không bệnh.
- _ Người không bệnh có phải là Trí Đầu Đà chăng?
- _ Bệnh cùng không bệnh đều không can hệ đến việc của y, nói mau! Nói mau!
- _ Dù cho nói được cũng không dính dáng gì với y.



Đức Sơn đến tham vấn, cầm hai cây phát tử lên pháp đường từ bên Tây đi qua bên Đông, lại từ bên Đông đi qua bên Tây, ngược nhìn phương trượng, hỏi :

- _ Có chăng ? Có chăng ?

Sư ngồi không ngó ngang đến .

Đức Sơn nói:

- _ Không, không.

Liên đi ra. Tuyết Đậu Trước nói:

- _ Khám phá rồi vậy.

Đức Sơn ra tới đầu cửa, bèn nói :

- _ Tuy nhiên như thế, cũng không nên vôi vả.

Bèn đầy đủ oai nghi trở vào chào, vừa bước ra cửa, đưa tọa cụ lên gọi :

- _ Hòa thượng!

Sư định lấy phát tử, Đức Sơn liền hét, rồi phủ áo ra đi.

Tuyết Đậu Trước nói :

- _ Khám phá rồi vậy.

Đến chiều, Sư hỏi Thủ tọa:

- _ Vị tăng mới đến khi sáng còn chăng ?

Thủ tọa thưa:

_ Ngay lúc ấy, y trở lại pháp đường mang giày cỏ ra đi.

Sư nói :

_ Gã ấy sau này sẽ lên ngọn núi cao, cất ngôi thảo am để quở Phật mắng Tổ.

Tuyết Đậu Hiển nói:

_ Trên tuyết lại thêm sương .

Ngũ Tổ Giới nói:

_ Đức Sơn giống hết kẻ giặc tâm rộng, Qui Sơn đợi giặc qua rồi mới trưng cung.



Thạch Sương đến Qui Sơn làm Mễ đầu (Tri Khố). Một hôm, Thạch Sương đang sàng gạo, Sư bảo:

_ Vật của thí chủ chớ ném bỏ.

Thạch Sương thưa:

_ Không dám ném bỏ.

Sư lượm lên một hạt, bảo:

_ Người nói không dám ném bỏ, vậy cái này là cái gì?

Thạch Sương không đáp được. Sư lại bảo:

_ Chớ khinh một hạt này, trăm ngàn hạt đều từ hạt này mà sanh.

Thạch Sương thưa:

_ Trăm ngàn hạt này đều từ hạt này sanh, chưa biết một hạt này từ đâu sanh?

Sư cười to ha hả rồi trở về phương trượng.



Giáp Sơn ở Qui Sơn làm Điển tọa, Sư hỏi:

_ Hôm nay ăn rau gì?

Giáp Sơn đáp:

_ Hai năm cùng một Xuân.

_ Tốt, tốt dọn sẵn đi.

_ Rong ngủ trong hang phụng.



Ngưỡng Sơn hỏi:

_ Thế nào là ý Tổ Sư từ Tây sang ?

Sư chỉ lồng đèn bảo:

_ Lồng đèn rất tốt.

_ Có phải cái ấy là đúng chẳng?

_ Cái ấy là cái gì?

_ Lồng đèn rất tốt.

_ Thật là chẳng thấy.



Một hôm, Sư bảo chúng:

_ Có những người chỉ được đại cơ mà không được đại dụng.

Ngưỡng Sơn nêu câu này hỏi Am chủ dưới núi .

_ Hoà thượng (Linh Hựu) nói như thế, ý chỉ thế nào?

Am chủ bảo:

_ Người nêu ra xem.

Ngưỡng Sơn định nói, bị Am chủ đập nhào.

Ngưỡng Sơn trở về thuật lại cho Sư, Sư cười to ha hả.



Đang hái trà, Sư bảo Ngưỡng Sơn:

_ Trọn ngày hái trà chỉ nghe tiếng con mà không thấy hình con.

Ngưỡng Sơn rung cây trà.

Sư bảo:

_ Con chỉ được cái dụng của nó, chẳng được cái thể của nó.

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Chưa biết Hoà thượng thế nào?

Sư im lặng.

Ngưỡng Sơn nói:

_ Hoà thượng chỉ được thể của nó, không được dụng của nó.

_ Tha người ba mươi gậy.

_ Con ăn gậy của Hoà thượng, ai ăn gậy con.

_ Tha con ba mươi gậy.

Thủ Sơn nói:

_ Phàm là Tông Sư cần phải chọn người đủ pháp nhãn mới được. Đương thời nếu không phải là Qui Sơn, thì sẽ thấy chống rào mò vách.

Lang Da Giác nói:

_ Canh năm dần dần sáng, lại có người đi đêm. Lại nói: Nếu không phải là Qui Sơn, suýt nữa đã đập phá Thái Châu.

Bạch Vân Đoan nói:

_ Cha con hợp nhau, ý khí thuận hoà, cơ phong đổi lẫn, ăn mổ đồng thời. Tuy nhiên như thế, làm sao nói được thể dụng song toàn? Qui Sơn tha con ba mươi gậy, cũng là duyên để dưỡng con.

Tưởng Sơn Cần nói:

_ Ông Trương làm bạn với ông Lý, ông Trương đả phạt ông Lý một chén rượu, ngược lại ông Trương bị ông Lý phạt một chén rượu, tay khéo trong tay trình tay khéo.

Ngọc Tuyên Liên nói:

_ Dù cho thể dụng song toàn, mà ngay tại chỗ lại lầm qua. Lầm qua thì hãy gác lại, tha con ba mươi gậy lại là thế nào?

Ba chén rượu ngon lòng công tử

Một cành hoa cấm tóc mỹ nhân.



Sư đang ngồi, Ngưỡng Sơn đi vào, Sư bảo:

_ Tịch con nói mau! Chớ vào ấm giới.

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Huệ Tịch tin cũng không lập.

_ Con tin rồi không lập hay chưa tin mà không lập?

_ Chỉ là Huệ Tịch, lại tin cái gì?

_ Nếu như thế, tức là định tánh Thanh Văn.

_ Huệ Tịch Phật cũng không lập.



Sư hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Kinh Niết bàn có bốn mươi quyển, bao nhiêu là Phật nói, bao nhiêu là ma nói?

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Đều là ma nói.

_ Sau này không người nào làm gì được người.

_ Việc cả đời của Huệ Tịch, hành lý ở chỗ nào?

_ Chỉ quý con mắt của con ngay thẳng, chứ không nói đến hành lý.



Ngưỡng Sơn đang đập y, đưa chiếc y lên hỏi Sư:

_ Chính khi ấy, Hoà thượng thế nào?

Sư đáp:

_ Chính khi ấy, ta trong đây không thế nào cả.

_ Hoà thượng có thân mà không có dụng.

Sư im lặng giây lâu, lại cầm y lên hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Chính khi ấy, người thế nào?

_ Chính khi ấy, Hoà thượng có thấy cái ấy chăng?

_ Người có dụng mà không có thân.

Sau đó, Sư tình cờ hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Trong mùa Xuân này, người có thoai chưa tròn, nay thử nói xem.

_ Chính khi ấy, rất kỳ chê bai.

_ Chậm rồi.



Sư đưa tịnh bình cho Ngưỡng Sơn, Ngưỡng Sơn định lấy, sư rút tay lại, bảo:

_ Là cái gì?

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Hoà thượng thấy được cái gì?

_ Nếu như thế, đâu cần đến ta tìm?

_ Tuy nhiên như thế, trong đạo nhân nghĩa đưa tay cầm tịnh bình cho Hoà thượng, đó cũng là việc bổn phận. Sư bèn trao tịnh bình cho Ngưỡng Sơn.



Đang đi với Ngưỡng Sơn, Sư chỉ cây bách hỏi:

_ Trước mặt là cái gì?

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Cây bách.

Sư lại hỏi ông cày ruộng, ông cũng đáp:

_ Cây bách.

Sư nói:

_ Ông cày ruộng này về sau cũng có năm trăm chúng.

Qui Sơn Triết nói :

_ Sơn tăng thì không phải vậy, ông cày ruộng chẳng bằng con ta. Người hãy nói Đại Viên phải hay Sơn tăng phải? Nếu người biện được, sẽ cho người chọn đủ pháp nhãn; nếu không biện được, Phật pháp rõ ràng sanh diệt.

Thần Đỉnh Nhân nói:

_ Ý ở chỗ ông cày ruộng hay ý ở trên phần Ngưỡng Sơn? Hoàn toàn không phải thế ấy? Các Thượng toạ! Tất cả các pháp là như thế, trọn không cần sanh sự, cha con ông ấy nói pháp, đồng đạo mới biết được.



Sư hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Từ chỗ nào đến?

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Từ trong ruộng đến.

_ Lúa tốt cắt chưa?

Ngưỡng Sơn làm thế cắt lúa.

Sư bảo:

Vừa rồi ông thấy lúa sống hay chín? Hay thấy không sống không chín?

_ Sau lưng Hoà thượng là cái gì?

_ Con có thấy chằng?

Ngưỡng Sơn cầm một bông lúa, nói:

_ Hoà thượng đâu từng hỏi việc ấy?

_ Đây là ngỗng chúa lựa sữa.

Sư hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Trời lạnh hay người lạnh?

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Tất cả đều trong đây.

_ Sao không nói thẳng?

_ Vừa rồi cũng chẳng cong, Hoà thượng thế nào?

_ Cần phải theo dòng.



Sư thượng đường:

Trong Đông lạnh rét năm năm việc,

Thời tiết đổi thay chuyện thế nào?

Ngưỡng Sơn tiến tới trước khoanh tay đứng.

Sư bảo:

_ Ta biết người đáp thoại này chẳng được.

Hương Nghiêm thưa:

_ Con riêng đáp được thoại này.

Sư bước tới trước hỏi, Hương Nghiêm cũng tiến tới trước khoanh tay đứng, Sư nói: “Nhờ gặp Huệ Tịch không hội.”



Sư đang ngồi, Ngưỡng Sơn từ phía trước phương trượng đi qua, Sư bảo:

_ Nếu là Tiên Sư Bá Trượng thấy con phải ăn gậy đau điếng mới được.

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Việc ngày nay là thế nào?

_ Ngậm miệng lại!

_ Ân này khó báo đáp.

_ Không phải con bất tài, mà chính Lão tăng tuổi đã già.

_ Hôm nay đích thân thấy Sư Ông Bá Trượng đến.

_ Con thấy ở chỗ nào?

_ Chẳng nói thấy? Chỉ là không khác.

_ Trước sau đều là tác gia.



Sư hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Việc hôm nay xin gác lại, việc xưa nay là thế nào?

Ngưỡng Sơn khoanh tay đến gần Sư, Sư bảo:

_ Vẫn là việc hôm nay. Việc xưa nay là như thế nào?

Ngưỡng Sơn lui ra phía sau đứng, Sư bảo:

_ Người khuất phục ta hay ta khuất phục người?

Ngưỡng Sơn liền lễ bái.

Tưởng Sơn Cần nói:

_ Ngưỡng Sơn tuy khéo tiến tới trước lui ra sau, phát minh việc xưa nay, còn Qui Sơn thì hút nước trong bánh mì, giống như ép cát tìm dầu. Tuy nhiên như thế, hãy nói Ngưỡng Sơn khoanh tay ý thế nào? Nếu biết được thì sẽ biện việc hành cước; còn như chưa được như

vậy thì Lão tăng chẳng từng cô phụ các người, mà chính là các người cô phụ Lão tăng.



Ngưỡng Sơn và Hương Nghiêm đang đứng hầu, Sư đưa tay lên bảo:

_ Ngày nay người được như thế thì ít, người không được như thế thì nhiều.

Hương Nghiêm từ bên Đông đi qua bên Tây đứng. Ngưỡng Sơn từ bên Tây đi qua bên Đông đứng.

Sư bảo:

_ Nhân duyên này, ba mươi năm sau giống hệt vàng ném trên đất.

Ngưỡng Sơn nói:

_ Cũng cần phải Hoà thượng đề xướng mới được.

Hương Nghiêm nói:

_ Ngay bây giờ cũng không thiếu.

Sư bảo:

_ Ngậm miệng lại!

Nam Đường Tĩnh nói :

_ Voi chúa gào hét, sư tử rống lên, ngỗng xồm quay liệng trên hư không, đời sao đổi trắng. Cắt đứt lưỡi, hãy ngậm miệng chó lại!

Một hồi ném đất vàng khua tiếng.

Chín Khúc Hoàng Hà thấu đáy xanh.



Sư đang ngồi, Ngưỡng Sơn bên ngoài bước vào. Sư dùng hai tay giao nhau dạy, Ngưỡng Sơn làm cô gái lại. Sư bảo:

_ Như thế! Như thế!



Sư đang ngồi trong phương trượng, Ngưỡng Sơn bên ngoài bước vào. Sư hỏi:

_ Tịch con! Gần lệnh truyền trao trong Tông môn thế nào?

Ngưỡng Sơn đáp:

_ Phần nhiều có người nghi chấp việc này.

_ Huệ Tịch thì sao?

_ Huệ Tịch mệt chỉ cứ ngủ, khoẻ thì toạ thiền, cho nên chưa từng nói đến.

_ Đến ruộng đất ấy cũng khó được.

_ Theo chỗ thấy của Huệ Tịch, chỉ như một câu này nói đến cũng không được.

_ Người nói cho một người cũng không được.

_ Từ xưa các bậc Thánh nhân thấy đều như thế.

_ Đa số có người cười người đối đáp như thế.

_ Người biết cười là đồng tham của Huệ Tịch.

_ Việc xuất đầu là thế nào?

Ngưỡng Sơn đi quanh giường thiền một vòng, nói:

_ Rách nát xưa nay.

Tưởng Sơn Cần nói:

_ Đàn gảy thành điệu khúc, lá rụng biết Thu về, các bậc Thánh từ xưa đến nay lãnh ngộ một cách nhanh chóng, đường huyền, đường chim chấp nhận cho cha con ông ấy đích thân đi. Nếu là gai góc trong rừng, vẫn còn thiếu ngộ, lấy gì để nghiệm? Ngay như Ngưỡng Sơn đi quanh giường thiền một vòng, Qui Sơn nói: “Rách nát xưa nay”. Nếu là nấp tảng sáng mắt, gạt ông ấy một điểm cũng không được.



Ngưỡng Sơn và Hương Nghiêm đang đứng hầu, Sư bảo:

_ Chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai đồng nói mỗi người đều được con đường giải thoát.

Ngưỡng Sơn hỏi:

_ Thế nào là mỗi người đều được con đường giải thoát?

Sư quay lại nhìn Hương Nghiêm, bảo:

_ Huệ Tịch hỏi, sao không đáp cho y?

Hương Nghiêm thưa:

_ Nếu nói quá khứ, hiện tại, vị lai con có chỗ đáp.

Sư hỏi:

_ Con đáp thế nào?

Hương Nghiêm xin cáo từ rồi đi.

Sư lại hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Trí Nhàn đối đáp như thế, khế hợp Tịch con hay không?

Ngưỡng Sơn thưa:

- _ Không khế hợp.
- _ Con lại thế nào?

Ngưỡng Sơn cũng xin cáo từ rồi đi ra.

Sư cười to ha hả nói:

- _ Như nước hoà sữa.



Một hôm, Sư co một chân đứng, bảo Ngưỡng Sơn:

_ Trách nhiệm của ta, hàng ngày được ông ấy gánh vác, nhưng ta cảm kích vì y chưa ngộ.

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Phải chi lúc ấy cho con được ở trong một khuôn viên cùng ông ấy không khác.

_ Lại phải nói mới được.

_ Khi lạnh mặc áo cho ông ấy, cũng không phải làm ngoài bốn phận.

_ Nếu trước đây không đảm đang, thì ngày nay con đã triệt.

_ Con muốn đáp thoại như thế.

_ Cứ nói xem.

_ Nói đúng như thế.

_ Như thế! Như thế!



Sư hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Sanh, trụ, dị, diệt người làm sao hội?

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Khi một niệm khởi, không thấy có sanh, trụ, dị, diệt.

_ Con đâu được bỏ pháp.

_ Vừa rồi Hoà thượng hỏi cái gì?

_ Sanh, trụ, dị, diệt?

_ Lại cho là bỏ pháp sao.



Sư hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Diệu tịnh minh tâm, người làm sao hội?

Ngưỡng Sơn thưa:

- _ Núi sông, quả đất, mặt trời, mặt trăng, sao.
- _ Người chỉ được sự của nó.
- _ Vừa rồi Hoà thượng hỏi cái gì?
- _ Diệu tịnh minh tâm.
- _ Gọi là sự được chăng?
- _ Như thế! Như thế!



Dưới hội của Thạch Sương, có hai thiền khách đến nói:

- _ Trong đây không một người hội thiền.

Sau giờ phở tỉnh bữa củi, thấy hai thiền khách nghỉ mệt, Ngưỡng Sơn đem một cây củi đến hỏi:” Nói được chăng?” Cả hai đều không nói được.

Ngưỡng Sơn nói:” Đừng nói không có người hội thiền nhé!”

Ngưỡng Sơn trở về thuật lại cho Sư :” Hôm nay hai thiền khách bị Huệ Tịch khám phá.”

Sư hỏi:

- _ Họ bị con khám phá chỗ nào?

Ngưỡng Sơn thuật lại thoại trước.

Sư bảo:

- _ Tịch con lại bị ta khám phá.

Vân Cư Tích nói:

- _ Chỗ nào là chỗ Qui Sơn khám phá Ngưỡng Sơn?



Sư đang ngủ, Ngưỡng Sơn đến làm lễ hỏi thăm sức khoẻ, Sư xoay mặt vào vách. Ngưỡng Sơn nói:” Hoà thượng đâu được như thế?”

Sư đứng dậy nói:

_ Vừa rồi ta nằm thấy một điềm mộng, người thử tìm nguyên nhân cho ta xem.

Ngưỡng Sơn lấy một thau nước đến cho Sư rửa mặt. Chốc lát sau, Hương Nghiêm cũng đến làm lễ hỏi thăm sức khoẻ, Sư bảo:

_ Vừa rồi ta nằm thấy một điềm mộng, Huệ Tịch đã tìm nguyên nhân xong, người lại tìm nguyên nhân cho ta xem.

Hương Nghiêm bèn châm một chun trà đem đến.

Sư nói:

- _ Kiến giải của hai con còn hơn Xá Lợi Phất.

Tưởng Sơn Cần nói:

_ Trong mộng nói mộng thật sâu sắc cho Qui Sơn; Thần thông diệu dụng phải trả lại hai con, việc châm trà đem nước nổi tiếng từ xưa đến nay; tuổi già tâm coi mà vẫn còn thương con tiếc con. Nhắm dưới cửa nạp tăng, một người ngoài cửa, một người trong cửa, lại có một người trùm khắp nơi chẳng từng che giấu, mắt Phật nhìn cũng không thấy.

Nam Đường Tĩnh nói:

_ Vạch cỏ đón gió⁽¹⁾, ngũ một mình trên ngọn cô phong, gãy đàn không dây, hát khúc vô sanh. Qui Sơn, Ngưỡng Sơn và Hương Nghiêm là ba chân của cái đỉnh, cơ đến chẳng phí mảy may công sức mặc tình phân thân ngàn trăm ức.

Nhân có vị tăng hỏi Sư:

_ Thế nào là ý Tổ sư từ Tây sang?

Sư dựng cây phát tử lên.

Sau, tăng gặp Vương Thường Thị, Thị hỏi:

_ Gần đây Qui Sơn có ngôn cú gì chẳng?

Tăng nêu ra câu thoại trước, Thường Thị hỏi:

_ Ở đó huynh đệ thương lượng thế nào?

Tăng đáp:

_ Mượn sắc sáng tâm, nhờ vật hiển lý.

Thường Thị nói:

_ Không phải con muốn hỏi đạo lý này, Thượng toạ trở về vui lòng cho con gửi một bức thư đến Hoà thượng.

Tăng mang thư trở về dâng lên Sư, Sư mở ra xem, thấy vẽ một tướng tròn bên trong viết chữ () (nhật), Sư nói:

_ Ai biết ngoài ngàn dặm có kẻ tri âm.

Ngưỡng Sơn đang đứng hầu, bèn nói:

_ Tuy nhiên như thế, cũng chỉ là kẻ tục mà thôi.

_ Con thì sao?

Ngưỡng Sơn lại vẽ một tướng tròn, viết một chữ () vào trong, rồi lấy chân chà nát. Sư bèn cười to.



Sư đang ngồi, Ngưỡng Sơn hỏi:

_ Sau khi Hòa thượng trăm tuổi, có người hỏi pháp đạo của Tiên Sư, con làm sao đối đáp?

Sư nói:

- _ Một bữa cơm, một bữa cháo.
- _ Trước mặt có người không chịu thì sao?

⁽¹⁾: dịch từ câu: “*Bát thảo chiêm phong.*” Nghĩa đen chỉ cho việc vạch cỏ đón gió. Thiên tông mượn cụm từ này để chỉ cho việc từ đẹp cỏ hoang vô minh, ngưỡng vọng huyền phong của Phật tổ. Nghĩa là đoạn trừ vọng tưởng, tham cứu đến chỗ huyền diệu.

_ Bậc thầy tác gia.

Ngưỡng Sơn liền lễ bái.

Sư bảo:

_ Gặp người chẳng được làm nêu ra.

Sư hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Trọn ngày thương lượng với con, thành được việc gì?

Ngưỡng Sơn vẽ một vạch trong hư không.

Sư bảo:

_ Nếu chẳng phải là ta, trọn bị người làm mê hoặc.



Ngưỡng Sơn hỏi:

_ Trăm ngàn muôn cảnh đồng thời đến phải làm thế nào?

Sư đáp:

_ Xanh chẳng phải vàng, dài chẳng phải ngắn, các pháp đều ở ngay bản vị của nó, không can hệ đến việc của ta. Ngưỡng Sơn bèn làm lễ .



Đang làm tương, Sư hỏi Ngưỡng Sơn:

_ Cái này dùng bao nhiêu nước muối?

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Con không biết, cũng không muốn đối đáp.

_ Nhưng Lão tăng biết.

_ Không biết dùng bao nhiêu nước muối?

_ Người đã nói không biết, nên ta cũng không đáp.

Đến chiều, Sư hỏi lại Ngưỡng Sơn:

- _ Nhân duyên khi sáng con chủ trì thế nào?
- _ Đợi Hòa thượng hỏi; con sẽ đáp.
- _ Hiện đang hỏi đây.
- _ Trái tai tối mắt, thấy nghe chẳng hiểu.
- _ Hễ có đối đáp, lời này không được ra khỏi con.

Ngưỡng Sơn lễ tạ. Sư bảo:

- _ Huệ Tịch hôm nay quên trước mắt sau, chẳng phải là trẻ con ư!



Sư bảo Ngưỡng Sơn:

- _ Người phải tự hồi quang phản chiếu, người khác không biết chỗ hiểu của người, người thử đem cái hiểu chân thật trình Lão tăng xem.

Ngưỡng Sơn thưa:

- _ Nếu bảo con tự xem, đến trong đây không có Viên vị, cũng không một vật một hiểu để trình Hòa thượng.
- _ Chỗ không Viên vị vốn là chỗ khởi hiểu của người, vẫn chưa lìa tâm cảnh.
- _ Đã không Viên vị thì chỗ nào có pháp, vật gì làm cảnh?
- _ Vừa rồi người khởi hiểu như thế phải chăng?
- _ Phải.
- _ Nếu như thế, đó là có đầy đủ pháp tâm cảnh, chưa thoát khỏi tâm ngã Sở. Vốn là có hiểu, tại sao nói không có hiểu để trình ta? Chấp nhận cho người Tín vị hiển bày, còn nhân vị ẩn mất.



Nhân thấy Ngưỡng Sơn đến, Sư bèn dùng năm ngón tay ấn xuống đất vẽ một vạch, Ngưỡng Sơn dùng tay vẽ một vạch dưới cổ, lại cầm lỗ tai phấn chấn vài ba lần. Sư thôi, rồi đi.



Một hôm, thấy Hương Nghiêm và Ngưỡng Sơn đang làm bánh, Sư bảo:

- _ Đương thời Tiên Sư Bá Trượng đích thân được đạo lý này.
- Ngưỡng Sơn và Hương nghiêm ngoái nhìn nhau nói:

_ Người nào đáp được thoại ấy?

Sư nói:

_ Có một người đáp được.

Ngưỡng Sơn hỏi:

_ Người đó là ai?

Sư chỉ con trâu đực, bảo:

_ Nói! Nói!

Ngưỡng Sơn lấy một bó cỏ đem đến, Hương Nghiêm xách một thùng nước đem đến, thả trâu ra phía trước, trâu vừa ăn, Sư bảo:

_ Như thế, như thế, chẳng như thế, chẳng như thế.

Hai người đều làm lễ.

Sư bảo:

_ Hoặc có lúc sáng, hoặc có lúc tối.



Một hôm, Sư gọi môn nhơn đến trình ngữ, bèn bảo:

_ Ngoài thình sắc cùng ta thấy nhau.

Khi ấy có Thượng tọa Giám Hoằng ở U Châu trình ngữ:

_ Người không mắt, không từ chối ra đây.

Sư không nhận.

Ngưỡng Sơn gồm ba phen trình ngữ.

Lần đầu:

_ Cần phải thấy hay chẳng cần phải thấy?

Sư bảo:

_ Nhỏ như sợi lông, lạnh như sương tuyết.

Lần thứ hai:

_ Ngoài thình sắc ai tìm thấy nhau?

Sư bảo:

_ Chỉ kẹt ở Thanh văn bên ngoài giường hẹp.

Lần thứ ba:

_ Như hai gương chiếu nhau, bên trong không hình tượng.

Sư bảo:

_ Ngữ này đúng rồi.

Ngưỡng Sơn hỏi lại:

_ Hoà thượng ở chỗ Sư ông Bá Trượng trình ngữ thế nào?

Sư bảo:

_ Ta ở chỗ Sư ông Bá Trượng trình ngữ thế này:” Như trăm ngàn gương sáng soi hình bóng, bóng sáng chiếu nhau, cỗi cỗi bụi bụi, mỗi mỗi chẳng lấm lẩn.”

Khi ấy Ngưỡng Sơn lễ bái.



Một hôm Sư hỏi Hương Nghiêm:

_ Ta nghe người ở chỗ Tiên Sư Bá Trượng hỏi một đáp mười, hỏi mười đáp trăm, đó là do người thông minh lanh lẹ, ý hiểu thức tưởng, là cội gốc sanh tử. Người thử nói một câu khi cha mẹ chưa sanh xem.

Hương Nghiêm bị hỏi câu này đến nỗi mờ mịt không đáp được. Trở về liêu, đem hết sách vở đã học hàng ngày, từ đầu đến cuối tìm một câu đối đáp trọn không thể được, bèn tự than:”Bánh vẽ không no bụng đói!”

Hương Nghiêm nhiều lần đến xin Sư nói phá, Sư bảo:

_ Nếu ta nói cho người sau này người sẽ chửi ta. Ta nói là việc của ta, trọn không can hệ đến việc của người.

Hương Nghiêm bèn đem hết sách vở đã học đốt hết, nói:

_ Đời này không học Phật pháp chỉ làm tăng thường làm việc cơm cháo, khỏi nhọc tâm thần.

Bèn từ giả Sư. Thẳng đến Nam Dương, chỗ di tích của Quốc Sư Huệ Trung, Sư trụ tại đây.

Một hôm, nhân cuộc cỏ, lượm hòn sỏi ném trúng cây tre vang tiếng, Sư chột tỉnh ngộ. Sư trở về tắm gội thấp hương nhắm hướng Qui Sơn đánh lễ:

_ Hoà thượng từ bi ơn như cha mẹ, khi trước nếu nói phá cho con thì đâu đến việc như ngày nay.

Sư có bài tụng:

Nhất kích vong sở tri.
Cánh bất giả tu trì.
Động dung dương cổ lộ,
Bất đoạ thiếu nhiên ki (cơ)
Xứ xứ vô tung tích,
Thình sắc ngoại uy nghi.
Chư phương đạt đạo giả,

Hàm ngôn thượng thượng ki (cơ).

Dịch:

*Tiếng trúc quên nghĩ suy,
Trọn chẳng cần tu trì.
Đổi sắc đường xưa hiện,
Cỏ yên lặng chẳng đi.
Nơi nơi không dấu vết,
Thinh sắc ngoại oai nghi.
Các nơi bậc đạt đạo,
Đều gọi thượng thượng cơ.*

Sư nghe được, nói với Ngưỡng Sơn:

_ Kẻ này đã triệt ngộ rồi.

Ngưỡng Sơn thưa:

_ Đây là máy tâm ý thức trước thuật được, đợi con đích thân đến khám phá mới chắc.

Sau, Ngưỡng Sơn gặp Hương Nghiêm nói:

_ Hòa thượng khen ngợi Sư đệ đã phát minh đại sự, thử nói tôi nghe xem.

Hương Nghiêm đọc bài tụng trước cho Ngưỡng Sơn nghe, Ngưỡng Sơn bảo:

_ Đó là do trước kia học tập ghi nhớ mà thành, nếu thật chánh ngộ hãy nói bài tụng khác xem.

Hương Nghiêm nói tụng:

Khứ niên bản, vị thị bản;

Kim niên bản, thủy thị bản.

Khứ niên bản, du hữu trác chùy chi địa;

Kim niên bản, chùy dã vô.

Dịch:

Năm xưa nghèo, chưa thật nghèo;

Năm nay nghèo, mới thật nghèo.

Năm xưa nghèo, còn có đất cắm dùi;

Năm nay nghèo, dùi cũng không.

Ngưỡng Sơn bảo:

_ Sư đệ ngộ Như Lai Thiên mà chưa ngộ Tổ Sư Thiên.

Hương Nghiêm lại có bài tụng :

Ngã hữu nhất ki (cơ),

Thuấn mục thị y.
 Nhược nhơn bất hội,
 Biệt hoán Sa Di.

Dịch:

*Ta có một ki (cơ),
 Chớp mắt là y.
 Nếu người chẳng hội,
 Riêng gọi Sa Di.*

Ngưỡng Sơn bèn báo với Sư:

_ Mừng cho Sư đệ Trí Nhân đã ngộ Tổ Sư Thiên.

Huyền Giác nói:

_ Hãy nói Như Lai Thiên và Tổ Sư Thiên là khác hay chẳng khác?

Trường Khánh Lăng nói:

_ Như Lai Thiên và Tổ Sư Thiên đồng thời dẹp hết.

Vân Cư Tích Trưng nói:

_ Trong chúng thương lượng Như Lai Thiên cạn, Tổ Sư Thiên sâu, thế thì Hương Nghiêm lúc ấy sao không hỏi thế nào là Tổ Sư Thiên? Nếu đặt ra câu hỏi này thì còn có gì để thương lượng ?

Lang Da Giác nói:

Vũ đế câu tiên chẳng được tiên,
 Vương Kiêu ngời thẳng lại sanh thiên.

Qui Sơn Triết nói:

_ Hương Nghiêm có thể nói rằng trên không có miếng ngói để che, dưới không có mũi dùi để cắm, bày trần trụi, sạch trơn tru không thể nắm bắt. Nếu không phải là Ngưỡng Sơn, cơ hồ tha lỗi gã ấy. Tại sao?

Nếu chẳng sức gió sương

Đâu biết chí bách tòng ?



Sư thượng đường :

_ Các người chỉ được đại cơ mà không được đại dụng .

Khi ấy Cửu Phong ở trước chúng thoái lui đi ra. Sư gọi lại, Cửu Phong trợn không ngoái nhìn. Sư nói:

_ Gã ấy có thể làm pháp khí.

Một hôm, Cửu Phong từ giã Sư:

_ Con rời Hòa thượng đi ngoài ngàn dặm mà không lìa tả hữu.
Sư đổi sắc mặt bảo:
_ Hãy bảo trọng !



Linh Vân ban đầu ở Qui Sơn, nhân thấy hoa đào mà ngộ đạo, có làm bài kệ:

Tam thập niên lai tầm kiếm khách,
Kỷ hồi lạc điệp hựu trừu chi.
Tự tùng nhứt kiến đào hoa hậu,
Trực chí như kim cánh bất nghi.

Dịch:

*Ba chục năm qua tìm kiếm khách,
Bao lần lá rụng lại cành trơ.
Từ khi thấy được hoa đào nở,
Mãi đến hôm nay trọn hết mơ.*

Sư xem kệ, chất vấn sở ngộ của Sư, thấy khế hợp, Sư bảo:

_ Từ duyên mà đạt ngộ, không bao giờ lui sụt, hãy khéo giữ gìn.



Thượng Lâm đến tham Sư, Sư hỏi:

_ Đại đức đến đây làm gì?

Thượng Lâm đáp:

_ Áo mũ đầy đủ.
_ Cởi hết áo mũ xong, sẽ đến đây gặp ta.
_ Cởi xong rồi.

Sư quát:

_ Giặc còn chưa đánh, cởi áo mũ làm gì!

Thượng Lâm không đáp được. Sư thay lời:

_ Xin Hòa thượng bỏ hết phải trái.

Sư chấp tay chào:

_ Kính! Kính!

Sau , Thượng Lâm tham Vĩnh Thái mới thấu rõ yếu chỉ ấy.



Sơ Sơn đến tham, gặp lúc Sư dạy chúng:

_ Bậc cao sĩ hành cước cần phải ngủ nghỉ trong thình sắc, ngồi nằm trong thình sắc mới được.

Sơ Sơn hỏi:

_ Thế nào là câu chằng rơi thình sắc?

Sư dựng cây phát tử lên. Sơ Sơn nói:

_ Đây là câu rơi thình sắc.

Sư buông cây phát tử xuống trở về phương trượng. Sơ Sơn ở đây không khế hợp đến từ già Hương Nghiêm, Hương Nghiêm nói:

_ Sao không tạm ở lại?

Sơ Sơn nói:

_ Con không có duyên với Hòa thượng.

Hương Nghiêm nói:

_ Có nhân duyên gì thử nói xem?

Sơ Sơn bèn nêu ra thoại trước, Hương Nghiêm nói:

_ Tôi có một lời.

Sơ Sơn hỏi:

_ Nói thế nào?

Hương Nghiêm nói:

_ Nói ra không tiếng trước sắc không vật.

Sơ Sơn nói:

_ Trong đây vốn là có người.

Sơ Sơn căn dặn Hương Nghiêm:

_ Sau này có chỗ trụ, tôi sẽ đến gặp huynh.

Sơ Sơn bèn từ già ra đi. Sư hỏi Hương Nghiêm:

_ Nụ Xà Lê⁽¹⁾ hỏi thoại thình sắc còn chằng ?

Hương Nghiêm thưa:

_ Đã đi rồi.

Sư bảo:

_ Thử nêu ra xem

Hương Nghiêm nêu ra câu thoại trước, Sư hỏi:

_ Ông ấy nói thế nào?

Hương Nghiêm đáp:

_ Ông ấy rất nhận con.

Sư bật cười:

_ Ta cho rằng gã ấy có chỗ hay, nhưng chỉ vốn ở trong đây. Gã ấy sau này nếu có chỗ trụ, ở gần núi không có củi chụm, ở gần nước không có nước uống.



Nhân Tư Quốc đến tham, Sư chỉ mặt trăng dạy. Tư Quốc dùng tay phát ba lần, Sư nói:

_ Chẳng phải nói người không thấy, nhưng vì chỗ thấy quá thô



⁽¹⁾ : Còn gọi là Thiên Sư Khuôn Nhân, người Trung Quốc thuộc tông Tào Động, sống vào thời Ngũ Đại, cuối đời Đường. Người đời gọi là Phủ Châu Sơ Sơn Khuôn Nhân Thiên Sư, hoặc Sơ Sơn.

Sau khi xuất gia, Sư được tham yết Ngài Hương Nghiêm Trí Nhàn. Sư nói pháp Ngài Động Sơn lương Giới, rồi trụ núi Sơ Sơn, Phủ Châu (Nay thuộc huyện Lâm Xuyên, tỉnh Giang Tây). Vì vóc người thấp bé, không được khô ngô, nên Sư bị gọi là Ải Sư Thúc, Tọa Sư Thúc hoặc Ải Xà Lê. Nhưng Sư có biện tài vô ngại, nên được khen là “Sơ Sơn Ngõa Thốc”. Ngõa Thốc nghĩa là làm cho người khác không mở miệng được



Sư ngồi ở pháp đường, Khố đầu ⁽¹⁾ đánh bảng, Hỏa đầu ⁽²⁾ quăng hết củi lửa, rồi vỗ tay cười to. Sư nói:”Trong chúng cũng có người như thế à!”

Sư gọi đến hỏi, người thế nào?

Hỏa đầu thưa:

_ Con không ăn cháo, bụng đói nên hoan hỷ.

Sư bèn gạt đầu.

Sau, Cảnh Thanh Phu nói:

_ Sẽ biết trong chúng của Qui Sơn không người .

Ngọa Long Cầu nói:

_ Sẽ biết trong chúng của Qui Sơn có người .



Sư đang đắp bùn lên vách, Lý Quân Dung cầm cái hốt đến sau lưng Sư đứng. Sư xoay đầu thấy, liền nghiêng mâm bùn làm thế tiếp bùn; Lý liền chuyển hốt làm thế dâng bùn. Sư ném mâm bùn xuống, rồi đồng về phương trượng.

Nham Đầu Khoát nghe câu chuyện này, nói:

_ Ôi! Phật pháp sao mà sơ sài vậy, Qui Sơn là một người cỡ lớn như thế mà đắp bùn lên vách cũng không xong.

Minh Chiêu Khiêm nói:

_ Lúc ấy phải làm thế nào khỏi bị Nham Đầu kiểm điểm? Thay lời rằng: "Lại chuyển mâm bùn làm thế đắp bùn lên vách, rồi ném xuống trở về phương trượng".

Hoàng Long Tân nói:

_ Nham Đầu lầm hạ một câu, không biết rằng Qui Sơn và Quân Dung đã đùa xảo thành vụng.



Nhân Lục Thị Ngự vào tăng đường, bèn hỏi Sư:

_ Chúng tăng trong đây, toàn là tăng ăn cơm, cháo hay là tăng tham thiền?

⁽¹⁾ : Chúc vụ trong coi việc thu xuất lúa, gạo, đậu, bắp, tiền bạc trong tông lâm. ⁽²⁾ : Chúc lo việc chụm lửa trong tông lâm.

Sư đáp:

_ Cũng chẳng phải tăng ăn cơm cháo, cũng chẳng phải tăng tham thiền.

_ Vậy ở trong đây là gì?

_ Thị Ngự tự hỏi họ xem.



Một hôm, thấy Lưu Thiết Ma đến, Sư nói:

_ Con bò cái già! Người đến đó à!

Thiết Ma thưa:

_ Ngày mai ở Đài Sơn có đại hội trai, Hòa thượng có đi chăng?

Sư bèn buông thõng thân làm thế nằm, Thiết Ma liền đi ra.

Tịnh Từ Nhứt nói:

_ Đại chúng nói: Buông thân nằm là không phải đi, Lưu Thiết Ma hổ thẹn rồi đi, vậy có dính dáng gì? Không biết rằng ông già Qui Sơn bình sanh một cái cột sống bẻ chẳng cong, mà bị Lưu Thiết Ma tát cho một tát té ngã, mãi đến hôm nay đứng dậy không được. Nếu muốn nâng Qui Sơn đứng dậy, xin đại chúng hạ một chuyển ngữ. Đại chúng đều không hạ ngữ được, Sư dùng gậy đồng thời đuổi chúng giải tán.



Một hôm, Sư gọi Viện Chủ, Viện Chủ đến. Sư bảo:

_ Ta gọi Viện Chủ, người đến đây làm gì?

Viện Chủ không đáp được.

Tào Sơn thay lời:

_ Cũng biết Hòa thượng không gọi con.

Sư lại sai thị giả gọi Thủ tọa, Thủ tọa đến. Sư bảo:

_ Ta gọi Thủ tọa, người đến làm gì?

Thủ tọa cũng không đáp được.

Tào Sơn thay lời:

_ Nếu Hòa thượng sai thị giả gọi con, e rằng con không đến.

Pháp Nhãn nói:

_ Vừa rồi thị giả đã gọi.



Sư thượng đường, tăng bước ra thưa:

_ Thỉnh Hòa thượng thuyết pháp cho đại chúng nghe.

Sư bảo:

_ Ta đã thấu suốt tâm nhọc nhằn cho người rồi.

Tăng lễ bái.

Sau, có người thuật lại cho Thuyết Phong nghe, Tuyết Phong nói: "Người xưa tâm lão bà thiết tha như thế".

Huyền Sa nói:

_ Hòa thượng Sơn Đầu lầm qua việc của cổ nhân rồi.

Tuyết Phong nghe thế, bèn hỏi Huyền Sa:

_ Chỗ nào là chỗ Lão tăng lầm qua việc của cổ nhân?

Huyền Sa đáp:

_ Qui Sơn là một bậc cỡ lớn như thế mà bị một câu hỏi của vị tăng kia, đến nỗi trở thành trăm thứ vụng vạt.

Tuyết Phong mới giật mình.



Có vị tăng đến lễ bái, Sư làm thế đứng. Tăng thưa:

- _ Mời Hòa thượng ngồi.
- _ Lão tăng chưa từng ngồi.
- _ Con chưa từng lễ Hòa thượng.
- _ Vì sao không lễ?

Tăng không đáp được.

Đồng An thay lời:

- _ Hòa thượng chẳng nên lấy làm lạ làm gì .



Sư hỏi tăng :

- _ Từ chỗ nào đến?

Tăng thưa:

- _ Từ Tây Kinh đến .
- _ Có mang thư của ông chủ nhân Tây Kinh đến chẳng ?
- _ Không dám vọng thông tin tức.
- _ Sư tăng tác gia, Thiên Nhiên vẫn còn.
- _ Cơm thiêu canh thừa người nào ăn đó?
- _ Có một Xà Lê không ăn.

Tăng làm thế nào ói mưa.

Sư bảo:

- _ Dem ông tăng bệnh này ra ngoài.

Tăng bèn đi ra.



Tăng hỏi:

- _ Thế nào là đạo?

Sư bảo:

- _ Vô tâm là đạo.

Tăng thưa:

- _ Con không hội.

Sư bảo :

- _ Hãy hội cái chẳng hội đó đi!

Tăng thưa:

- _ Thế nào là cái chẳng hội?

Sư bảo:

_ Chỉ là người, không phải là người nào khác. Sư lại nói:

” Người thời nay chỉ cần ngay đó nhận lấy cái chẳng hội; đó chính là tâm người, cũng chính là tâm Phật. Nếu được kiến giải nông cạn bên ngoài mà cho đó là đạo thì không dính dáng gì, gọi là đem phân vào chứ không gọi là đem phân ra, chỉ làm ô uế ruộng tâm của người mà thôi. Vì thế nói:” Không phải đạo”.



Có tăng đến tham, Vệ Quốc hỏi tăng:

_ Từ phương nào đến?

Tăng đáp:

_ Từ Hà Nam đến.

Vệ Quốc hỏi:

_ Sông Hoàng trong hay chưa?

Tăng không đáp được.

Sư thay lời:

_ Đưa con coi, muốn qua thì qua cần nghi làm gì?



Sư dạy chúng :

_ Các người mỗi người trình sở ngộ xem.

Khi ấy, Thượng tọa Chí Hòa bước ra làm lễ, sư bảo:

_ Không nghĩ thiện, không nghĩ ác, chính khi ấy trả lại cho ta bản lai diện mục của Thượng tọa Chí Hòa.

Chí Hòa thưa:

_ Chính khi ấy là chỗ con buông thân mạng.

Sư bảo:

_ Con có rơi vào không chăng?

Chí Hòa thưa:

_ Nếu con thấy có “Không“ để rơi, đâu từng là chỗ buông thân mạng.

Sư bảo:

_ Đến trong đây, sao không hỏi đi?

Chí Hòa thưa:

_ Đến trong đây, con cũng không thấy có Hòa thượng để hỏi.

Sư bảo:

_ Người phước mỏng, chống đỡ tông ta không vững.



Sư nhân thấy Ngưỡng Sơn và Bắc Am Chủ lên làm lễ hỏi thăm sức khoẻ, khi ấy có quan khách đang ngồi uống trà, Sư bèn trở dạy quan nhơn:

_ Đồng tham Cổ Phật đến.

Am Chủ thưa:

_ Sau trăm năm tìm người nói lại thoại này cũng khó mà được.

Sư hỏi:

_ Hôm nay thì sao?

Am Chủ thưa:

_ Buộc lưỡi có phần, đáp tức không được.

Sư bảo:

_ Nếu quan nhơn còn ở đó, tự mình cũng nói không được.

Am Chủ nói:

_ Ngưỡng Sơn không đành đáp lời này.

Sư bảo:

_ Làm Am Chủ như người cũng khó mà được.



Một hôm, Sư trình như ý⁽¹⁾ lên, lại vẽ tướng này, nói:

_ Ai nói được sẽ cho như ý này. Nói! Nói!

Khi ấy, có vị tăng nói:

_ Như ý này vốn không phải của Hoà thượng.

Sư bảo:

_ Được mà không có dụng.

Lại có vị tăng khác nói:

_ Giả sử cho con, cũng không có chỗ cầm.



Nhân tăng hỏi Sư:

_ Chư thánh từ trước mãi đến Hoà thượng ngày nay, ý chỉ thế nào?


Sư bảo:

_ Trước mắt là vật gì?

Tăng thưa:

_ Không chỉ cái ấy là phải chăng?

_ Cái ấy là gì?

 ⁽¹⁾ : Chỉ cho khí cụ của vị giảng sư cầm khi thuyết pháp và lúc ở pháp hội. Vật này vốn là cây gãi lưng thời xưa ở Ấn Độ, được làm bằng xương, sừng, tre, gỗ, cán dài ba thước tâu, hình dạng như đám mây hoặc như bàn tay dùng để gãi ngứa. Vì nó gãi được chỗ ngứa mà tay không với tới được một cách như ý, cho nên gọi là Như ý, còn gọi là Dưỡng Hòa Tử. Nhưng ở Trung Quốc và Nhật Bản, Cây Như ý lại trở thành vật cầm tay biểu thị ý nghĩa kết tường (tốt lành). Trong Phật giáo, lúc pháp Sư thuyết pháp và ở pháp hội cũng cầm cây Như ý giống như quan lại không quên cầm cây hốt vạ.

_ Cái ấy là gì?

_ Vừa đối đáp đó.

_ Người nghĩ cái ấy đi? Chớ sanh sự!

Tưởng Sơn Cần nói:

_ Câu hỏi rất học búa, mà chỗ đáp xa lắc xa lơ, cả hai đều không rõ.



Tăng hỏi:

_ Thế nào là chân tướng của Bá Trượng?

Sư xuống giường thiền khoanh tay đứng. Tăng lại hỏi:

_ Thế nào là chơn tướng của Hoà thượng?

Sư lên giường thiền ngồi.



Sư thượng đường:

_ Lão tăng sau trăm tuổi đến dưới núi làm con trâu đực, bên hông trái có viết năm chữ: “Qui Sơn tăng mỗ giáp”, chính khi ấy gọi là Qui Sơn tăng hay là con trâu đực; gọi là con trâu đực hay là Qui Sơn tăng? Rốt cuộc gọi thế nào mới được?

Ngưỡng Sơn bước ra làm lễ rồi lui.

Vân Cư Ứng nói:

_ Thầy không khác hiệu con.

Tư Phước Bảo thay làm một tướng tròn dăng lên Sư.

Ba Tiêu Thanh thay làm tướng này trình Sư, lại nói:

_ Người đồng đạo mới biết.

Nam Thập Dũng nói:

_ Một ngàn năm trăm người thiện tri thức chỉ được một nửa mà thôi.

Lúc ấy Ba Tiêu Triệt thay làm tướng này trình Sư, lại nói :

_ Nói cũng nói rồi, chú cũng chú rồi, cần phải ngộ nhé!

Sư truyền bá thiền giáo hơn bốn mươi năm, người đạt được yếu chỉ không thể tính kể.

Đời Đường niên hiệu Đại Trung, năm thứ 7 (853) ngày mồng chín tháng giêng, Sư tắm gội xong, ngồi kiết già an nhiên thị tịch. Sư thọ 83 tuổi, 64 tuổi Hạ.

Vua ban hiệu Đại Viên Thiền Sư, tháp hiệu Thanh Tịnh.

